CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019
REPORT ON ACTIVITIES OF THE BOARD OF MANAGEMENT IN 2019

I. Tình hình hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế ("Công ty") trong năm 2019
Performance of Interfood Shareholding Company ("the Company") in 2019

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019/ *Results of business operating activities in 2019*

Chỉ tiêu/ *Description*	Kế hoạch 2019/ Plan 2019		Thực hiện 2019/ Actual 2019		Tỷ lệ/ *Ratio*
	USD	VND '000	USD	VND '000	%
Tổng doanh thu/ *Sales*	**77,721,169**	**1,806,628,585**	**77,346,575**	**1,796,760,939**	**99%**
Các khoản giảm trừ/ *Deductions*	5,937,733	138,022,595	6,974,723	162,022,816	117%
Doanh thu thuần/ *Net sales and services*	**71,783,437**	**1,668,605,990**	**70,371,852**	**1,634,738,123**	**98%**
Giá vốn hàng bán/ *Cost of goods sold*	44,554,784	1,035,675,946	40,956,171	951,411,844	92%
Lợi nhuận gộp/ *Gross profit*	**27,228,653**	**632,930,044**	**29,415,681**	**683,326,279**	**108%**
Doanh thu hoạt động tài chính */ Financial income*	45,799	1,064,587	132,816	3,085,327	290%
Chi phí hoạt động tài chính/ *Financial expenses*	118,826	2,762,101	111,401	2,587,843	94%
Chi phí bán hàng/ *Selling expenses*	17,498,184	406,745,288	14,795,727	343,704,732	85%
Chi phí quản lý doanh nghiệp/ *General & administration expenses*	1,386,388	32,226,580	1,549,598	35,997,160	112%
Lãi /(lỗ) từ hoạt động kinh doanh/ *Net operating profit/(loss)*	**8,271,055**	**192,260,662**	**13,091,772**	**304,121,871**	**158%**
Thu nhập khác/ *Other income*	-	-	35,217	818,098	
Chi phí khác/ *Other expenses*	380,152	8,836,627	635,730	14,768,010	167%
Lợi nhuận khác/ *Other loss, net*	**(380,152)**	**(8,836,627)**	**(600,513)**	**(13,949,912)**	**158%**
Lãi / (Lỗ) trước thuế/ *Profit/ (Loss) before tax*	**7,890,903**	**183,424,035**	**12,491,260**	**290,171,959**	**158%**
Chi phí thuế TNDN hiện hành/ *Current corporate income tax expenses*	1,563,251	36,337,767	2,807,320	65,214,044	179%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại/ *Deferred corporate income tax expenses*	(37,173)	(864,098)	55,214	1,282,616	-148%
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế/ *Net profit/(loss) after tax*	**6,364,825**	**147,950,366**	**9,628,726**	**223,675,299**	**151%**
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số/ *Minority interest*	(2,762)	(64,212)	(2,617)	(60,802)	95%
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm/ *Net Profit /(Loss) for the year*	**6,367,588**	**148,014,578**	**9,631,343**	**223,736,101**	**151%**

Kết quả trong năm 2019, tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty vượt mức 223 tỷ đồng, đạt 151% so với kế hoạch đề ra. Kết quả này chủ yếu đi từ các nguyên nhân sau đây:
As a result in 2019, the total profit after-tax of the Company exceeded VND 223 billion, reaching 151% of the set plan. This result mainly from the following reasons:

1. Về doanh thu bán hàng, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong môi trường kinh doanh năm 2019, tổng doanh thu bán hàng công ty vẫn đạt 99% so với kế hoạch đề ra. Kết quả đạt được do đội ngũ bán hàng của Công ty tiếp tục bám sát mục tiêu doanh số bán hàng từng ngày, triệt để tuân thủ các quy tắc bán hàng cơ bản và tiếp tục tập trung mở mới các điểm bán. Bộ phận quản lý bán hàng thực hiện tốt việc điều chuyển cơ cấu lực lượng, phân vùng bán hàng và đưa ra các chính sách bán hàng, chính sách khuyến mãi kịp thời và hiệu quả. Kết quả là doanh thu thuần đạt 98% so với số kế hoạch.

   Regarding sales, despite the difficulties in the business environment in 2019, the total sales of the company still reached 99% of the plan. The result due to the sales team of the Company always adheres to the daily sales target, thoroughly complying with the basic sales rules and focus on opening new sale outlets. The sales management performs reasonable transferring of sale force structure, optimize sales zone and launching sale-promotion policies timely and effectively. As a result, net revenue reaching 98% of the set plan.

2. Về chi phí giá vốn - giá thành sản xuất, chi phí giá vốn hàng bán năm 2019 giảm, chiếm tỷ trọng chỉ còn 58% doanh thu thuần so với số 62% kế hoạch đề ra. Kết quả này đạt được do trong năm công ty tiếp tục tăng sản lượng sản xuất, tăng hiệu suất dây chuyền sản xuất, duy trì ổn định giá nguyên vật liệu đầu vào, giảm chi phí gia công thuê ngoài và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn lực chi phí sản xuất chung để hướng vào mục tiêu giảm giá thành sản xuất trên đơn vị sản phẩm. Nhờ áp dụng các giải pháp đồng bộ nêu trên, tổng chi phí giá vốn trong năm giảm chỉ chiếm 92% so với số kế hoạch đề ra và lợi nhuận gộp đạt 108% so với số kế hoạch.

   Regarding cost of sale/ production cost, cost of goods sold in 2019 decreased, accounting for only 58% of net revenue compared to 62% of the plan. This result due to during the year, the company continues to increase production volume, increase production line efficiency, maintain stable prices of raw materials purchased, reduce outsource processing costs and use efficiently and economically the overhead cost resources, which are aimed at reducing production costs per unit of product. Thanks to the application of the above-mentioned synchronous solutions, the total cost of goods sold in the year decreased by only 92% compared to the plan and the gross profit reached 108% compared to the plan.

3. Về chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp, năm 2019 trong điều kiện khó khăn về môi trường kinh doanh, công ty tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, duy trì chương trình hỗ trợ điểm bán trung thành, mở rộng hoạt động quảng cáo trên các kênh mạng xã hội với chi phí thấp ... với mục đích duy trì doanh số theo sát kế hoạch. Chi phí bán hàng được quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả thể hiện qua kết quả tổng chi phí bán hàng chỉ ở mức 21% trên doanh thu thuần, giảm 3% so với 24% số kế hoạch. Chi phí quản lý doanh nghiệp được quản lý sử dụng sát mức với kế hoạch, chiếm tỷ trọng khoảng 2% doanh thu thuần.

   Regarding selling expenses and administrative expenses, in 2019, in difficult business environment conditions, the company continued to implement sales support programs such as discount programs, promotions, special sales bonuses for distributors and sales teams, maintaining loyalty outlets support programs, expanding advertising activities on low-cost social networking channels ... with the aim of maintain sales according to plan. Selling expenses are strictly managed, economically and effectively used as a result of total selling expenses at only 21% of net sales, down 3% compared to 24% of the plan. General and administration expenses are managed and used closely to the plan, accounting for about 2% of net revenue.

4. Về Chi phí khác trong năm 2019 chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong kỳ và khoản lỗ do thanh lý tài sản cố định.

   In 2019, other expenses mostly referred to the depreciation cost of several idled assets which are not use in the period and the loss of disposal of fixed assets.

5. Chi phí thuế TNDN hiện hành vượt 179% do lợi nhuận trước thuế năm 2019 tăng so với kế hoạch. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại liên quan khoản ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại trong năm

   Current CIT expense reached 179% due to the increase of profit before tax in 2019 compared to plan. Deferred tax expense is related to the recognition of deferred tax assets during the year.

II. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị ("HĐQT") của Công ty trong năm 2019/ *Result of operational activities of the Board of Management ("BOM") of the Company in 2019*

1. Thông tin về thành viên HĐQT/ *Information about the members of the BOM*

Stt *No.*	Thành viên HĐQT *BOM's member*	Chức vụ *Position*	Bổ nhiệm *Appointment*	Miễn nhiệm *Resignation*
1	Ông/ *Mr.* Yutaka Ogami	Chủ tịch/ *Chairman*	12/04/2018	
2	Ông/ *Mr.* Osamu Harada	Thành viên/ *Member*	12/04/2018	10/04/2019
3	Ông/ *Mr.* Shinro Fujita	Thành viên/ *Member*	12/04/2018	17/12/2019
4	Ông/ *Mr.* Takashi Suda	Thành viên/ *Member*	10/04/2019	
5	Ông/ *Mr.* Toru Yoshimura	Thành viên/ *Member*	17/12/2019	
6	Ông/ *Mr.* Takeshi Fukushima	Thành viên/ *Member*	12/04/2018	
7	Bà/ *Ms.* Nguyen Thi Kim Lien	Thành viên/ *Member*	15/08/2006	

2. Hoạt động của HĐQT/ *Activities of the BOM*

HĐQT đã thực hiện các chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên trong năm 2019.

The BOM performed its functions, rights and obligations in compliance with laws, Company's Charter and Resolution of the Annual General Assembly of Shareholders in year 2019.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2020 theo kế hoạch phát triển trung hạn năm 2019-2021 của Công ty.

  Decided the strategies and business plan in 2020 following the mid-term business plan in 2019-2021 of the Company.

- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ("AGM-2019")

  Sucessfully organized the Annual General Meeting of Shareholders in 2019 ("AGM-2019")

- Tổ chức thành công việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2019 ("O-GMS-2019")

  Sucessfully organized the the opinion gathering in writing to adopt the resolutions of General Meeting of Shareholders of the Company in 2019 ("O-GMS-2019")

- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc ("TGĐ") và các thành viên Ban Giám đốc ("BGĐ") điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.

Supervised, directed General Director ("GD") and members of the Board of Directors ("BOD") to run daily business operation of the Company.

3. Chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT/ *Activity expenses and remuneration of the BOM*

3.1 Chi phí hoạt động của HĐQT/ *Expenses on activities of BOM:*

Stt ***No.***	**Họ tên** ***Name***	**Chức vụ** ***Position***	**Số tiền (VNĐ)** ***Amount (VND)***	**Ghi chú** ***Remarks***
1	Ông/ *Mr.* Yutaka Ogami	Chủ tịch *Chairman*	1.676.610.000	Phí biệt phái (từ 1/1/2019 – 31/12/2019) *Secondment fee (from 1/1/2019 - 31/12/2019)*
2	Ông/ *Mr.* Takeshi Fukushima	Thành viên *Member*	1.117.740.000	Phí biệt phái (từ 1/1/2019 – 31/12/2019) *Secondment fee (from 1/1/2019 - 31/12/2019)*
3	Bà/ *Ms.* Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên *Member*	1.818.000.000	Lương (từ 1/1/2019 – 31/12/2019) *Salary (from 1/1/2019 to 31/12/2019)*
	Cộng - Total		**4.612.350.000**	

Ghi chú: Phí biệt phái là khoản thanh toán của Công ty cho Kirin Holdings Company, Limited theo hợp đồng biệt phái, không trực tiếp chi trả cho các thành viên liên quan.

Notes*: Secondment fee is the payment of the Company to Kirin Holdings Company, Limited under secondment agreement, no being paid directly to the relating members.*

3.2 Thù lao của HĐQT: Không/ *Remuneration of the BOM*: *Non*

3.3 Chi phí hoạt động của Người điều hành khác được HĐQT bổ nhiệm/ *Activity expenses of the Other Executive ratified by the BOM*

Stt ***No.***	**Họ tên** ***Name***	**Chức vụ** ***Position***	**Số tiền (VNĐ)** ***Amount (VND)***	**Ghi chú** ***Remarks***
1	Ông/ *Mr.* Ryuta Onda	Thành viên BGĐ/ Giám đốc Nhà máy *Director/ General Manager of Factory*	558.870.000	Phí biệt phái (từ 1/1/2019 – 31/12/2019) *Secondment fee (from 1/1/2019 - 31/12/2019)*
2	Ông/ Mr. Tomohide Ito	Thành viên BGĐ/ Giám đốc Kế hoạch *PlanningDirector/ General Manager of Planning*	1.117.740.000	Phí biệt phái (từ 1/1/2019 – 31/12/2019) *Secondment fee (from 1/1/2019 - 31/12/2019)*
3	Ông/Mr. Nguyễn Hồng Phong	*Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán Chief Accountant cum Manager of Finance and Accounting*	750.417.000	Lương (từ 1/1/2019 – 31/12/2019) *Salary (from 1/1/2019 - 31/12/2019)*
	Cộng - Total		**2.427.027.000**	

III. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2019/ *Resolutions of the BOM in 2019*

Stt *No.*	Số Nghị quyết *Resolution No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	RBM190219	19/02/2019	Lịch tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty; việc HĐQT được ủy quyền lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho các năm tài chính 2020 và 2021; việc tái bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc. *Schedule to organize the Annual General Meeting of Shareholders in 2019 of the Company; the BOM is authorized to select the appropriate independent auditing organization for the fiscal years 2020 and 2021; the re-appointment as Chairman of the BOM cum General Director.*
2	RBM190327	27/03/2019	Các nội dung đề xuất thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. *Contents propose to adopt at the Annual General Meeting of Shareholders in 2019.*
3	RBM190530	30/05/2019	Việc chọn công ty kiểm toán độc lập cho các năm tài chính 2019, 2020 và 2021; Việc bãi nhiệm và bổ nhiệm Người phụ trách Quản trị Công ty. *Selecting the independent auditing organization for the fiscal years 2019, 2020 and 2021; Dismissal and appointment of the Person in charge of Corporate Governance.*
4	RBM190708	08/07/2019	Điều chỉnh trụ sở chính; gia hạn thời gian thuê nhà xưởng và văn phòng; điều chỉnh giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư. *Adjustment of the main address; Renewing the lease period of workshop, office; Amendment of contents of the Enterprise Registration Certificate and the Investment Registration Certificate.*
5	RBM191021	21/10/2019	Việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Công ty năm 2019. *Organization of the opinion gathering in writing to adopt the resolutions of General Meeting of Shareholders of the Company in 2019.*

IV. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với TGĐ, và các thành viên BGĐ / *Supervision over the GD and members of the BOD:*

1. Phương thức giám sát/ *Method of supervision:*

- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc khi cần thiết, trao đổi và thảo luận trực tiếp hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại và thư điện thử.

  Through BOM meetings organized periodically or as necessary, discussion and consultation conducted directly or via telephone and electronic mail.

- Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của TGĐ và BGĐ về tiến độ thực hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

  Through adequate, detailed and timely reports of GD and BOD reporting progress of business plan execution, pointing out its difficulties and obstacles as well as the causes and proposed solutions.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGĐ và BGĐ.

  Collaboration with Supervisory Board in supervising the activities of GD and BOD.

2. Nội dung giám sát/ *Contents of supervision*:

Giám sát và đánh giá mức độ hiệu quả của TGĐ và BGĐ trong hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.

Supervision and evaluation of the operational efficiency of GD and BOD on management, execution of BOM resolutions, implementation of the approved business plan and investment project.

3. Kết quả giám sát/ *Results of supervision*:

- TGĐ và BGĐ đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

  GD and BOD has fulfilled the targets and tasks assigned, conducted business operation in compliance with applicable laws and regulations of the Company.

- Dưới sự quản lý và chỉ đạo của TGĐ và BGĐ, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

  Under the management and direction of the GD and BOD, the Company has conducted its business activities as assigned, increased market shares for key products, diversified product portfolios and expanded distribution network to maintain and develop business operation.

- Đặc biệt, dưới sự điều hành và chỉ đạo đúng hướng của TGĐ và BGĐ kết quả kinh doanh trong năm 2019 của công ty rất tốt. Công ty đã đạt được kết quả vượt mục tiêu về lợi nhuận và con số lợi nhuận sau thuế cuối cùng là trên 223 tỷ đồng (tăng 51% so với kế hoạch).

  Especially, under the administration and direction of the GD and the BOD, the Company's business results in 2019 were very good. The Company has achieved results exceeding targets in profit and the final profit after tax is over VND 223 billion (increased 51% compared to the plan).

- Bên cạnh đó, việc kiểm soát hiệu suất nhà máy Long Thành của TGĐ và BGĐ rất tốt. Nhà máy đã nỗ lực nâng cao hiệu suất sản xuất với hiệu xuất ổn định trên 90% và giá thành sản xuất cũng đã giảm so với kế hoạch.
  Besides, the GD and BOD has controlled very well the production efficiency of Long Thanh factory. The factory has made efforts to improve production efficiency with stable efficiency of over 90% and production costs have also reduced to the plan.

V. Kế hoạch kinh doanh trong năm 2020/ *Business plan in 2020*

Năm 2020, Công ty tiếp tục đặt mục tiêu tăng doanh số bán hàng bằng cách tập trung vào các sản phẩm thương hiệu KIRIN như năm trước và thu được lợi nhuận hoạt động với các chiến lược sau:

In 2020, the Company continues to aim at boosting its sales volume by focusing on KIRIN brand products as well as previous year and then acquires operating profit with following strategies:

Công ty phân tích dữ liệu bán hàng theo khu vực và SKUs qua việc sử dụng hệ thống DMS (Hệ thống quản lý nhà phân phối) và cải thiện về chất lượng và số lượng của các hoạt động bán hàng. Từ đó, Công ty sẽ cung cấp ngày càng nhiều các điểm bán cho người tiêu dùng để họ có thể mua các sản phẩm của công ty. Bên cạnh đó, Công ty tập trung đầu tư vào các hoạt động tiếp thị như là tiếp thị truyền thông với người tiêu dùng, nhằm nâng cao nhận thức về thương hiệu KIRIN.

Công ty đồng thời triển khai các hoạt động bán hàng và tiếp thị và mục tiêu đẩy mạnh doanh số bán hàng.

The Company analyzes the sales data and selling activities by area and SKU's utilizing DMS (Distribution Management System) and improves quality and quantity of selling activities. Then the Company provides more and more consumers with a lot of places to purchase its products. Besides that, the Company focuses on investment in marketing activities such as marketing communication with consumers, in order to enhance KIRIN brand awareness.

The Company conducts the sales and the marketing activities simultaneously and aims at boosting its sales volume.

Công ty tiếp tục cung cấp các sản phẩm có ý thức về sức khỏe và góp phần tăng cường sức khỏe của người dân Việt Nam.

The Company keeps providing with health-conscious products and contributes to improving the health of Vietnamese people.

Công ty tiếp tục phát triển các sản phẩm KIRIN chiến lược mới và xem xét việc khai thác các kênh mới nhằm tăng thêm doanh số trong tương lai.

The Company continues to develop the new strategic KIRIN products and consider exploiting the new channels in order to boost more sales volume in the future.

Tiếp tục giảm chi phí sản xuất và hợp lý hóa công việc sản xuất một cách triệt để và đẩy mạnh việc cải thiện quy trình kinh doanh bằng cách đơn giản hóa và hiệu quả công việc thông qua các giải pháp công nghệ thông tin không chỉ ở tại nhà máy mà còn ở tại các bộ phận văn phòng.

Continue to reduce production costs and streamline production work thoroughly and also promote simplification and efficiency of activities by improving business process through IT solutions not only in its factory but also in back-office.

Công ty dự kiến tổng doanh thu sẽ đạt khoảng 1,948 tỷ đồng (tăng khoảng 8% so với năm 2019) và lãi trước thuế trong năm 2020 khoảng 272 tỷ đồng.

Total gross sales is expected to be approximately VND 1,948 billion (increase of approximately 8% compared to the year 2019) and profit before tax in 2020 is about VND 272 billion.

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOM

Đã ký và đóng dấu
(Signed and sealed)

YUTAKA OGAMI